Mẫu số 40 ban hành theo NQ số 01/2017/NQ-HĐTP

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 22 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 253/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2026 về việc ‘‘Tranh chấp hôn nhân và gia đình’’, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị H**. Sinh ngày 18/02/1999.

Nơi cư trú: Xóm T P, xã Q P, tỉnh N A.

Số căn cước công dân: 040199002158.

Bị đơn: Anh **Lô Văn C**. Sinh ngày 25/4/1998.

Nơi cư trú: Xóm T P, xã Q P, tỉnh N A.

Số căn cước công dân: 040098014921.

Căn cứ Điều 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị H và anh Lô Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị H và anh Lô Văn C.

* Về con chung: Giao con chung là Lô Anh N, sinh ngày 29/9/2020 cho anh Lô Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vi Thị H.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích về mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản và nợ chung: Chị Vi Thị H và anh Lô Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Vi Thị H và anh Lô Văn C thoả thuận, chị Vi Thị H chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000095 ngày 06/7/2026 tại Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Vi Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Vi Thị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND khu vực 10; VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quế Phong, tỉnh Nghệ An;
- Phòng GĐKT,TT&THAHS-TAND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10, Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Lô Văn Linh